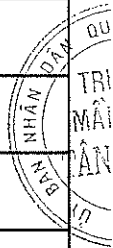


DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: THỎ NGỌC (Nhóm 19-24 tháng)
NĂM HỌC: 2024-2025

GVCN: Cô Nguyễn Thị Ngọc Tuyết - Cô Phan Thị Thùy Dương
- Cô Nguyễn Thị Thơm

STT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Lê Cao Khải	An	18/11/2022	Nam	
2	Hà Ngọc Hiền	Anh	08/09/2022	Nữ	
3	Lưu Võ Ngọc	Hân	05/12/2022	Nữ	
4	Võ Đình Nguyên	Khang	07/10/2022	Nam	
5	Lê Minh	Khang	06/01/2023	Nam	
6	Trịnh Ngọc	Khiết	29/07/2022	Nữ	
7	Đỗ Đăng	Khoa	27/11/2022	Nam	
8	Lương Minh	Khuê	09/08/2022	Nữ	
9	Lai Hoàng Gia	Linh	26/08/2022	Nữ	
10	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	04/01/2022	Nam	
11	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	04/11/2022	Nam	
12	Nguyễn Đỗ Nhật	Minh	05/08/2022	Nam	
13	Ngô Tuấn	Minh	20/08/2022	Nam	
14	Nguyễn Võ Khôi	Minh	25/01/2022	Nam	
15	Ngô Hồng	Ngọc	18/11/2022	Nữ	
16	Ngô Ngọc Phương	Nhi	12/10/2022	Nữ	
24	Lê Tuyết	Nhi	29/09/2022	Nữ	
17	Ngô Ngọc Phương	Nhi	12/10/2022	Nữ	
18	Nguyễn Ngọc An	Nhiên	02/11/2022	Nữ	



STT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Ghi chú
19	Trần Gia	Phát	07/07/2022	Nam	
20	Nguyễn Đăng	Quân	11/09/2022	Nam	
21	Vũ Minh	Thư	19/08/2022	Nữ	
22	Lê Nguyễn Anh	Thư	08/09/2022	Nữ	
23	Phan Ngọc Cát	Tường	13/07/2022	Nữ	
24	Hùynh Nhất	Vinh	24/05/2022	Nam	

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Vân



DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: SÓC NÂU (Nhóm 25-36 tháng)
NĂM HỌC 2024-2025

GVCN: Cô Nguyễn Thị Thanh Thương - Cô Đinh Lệ Hằng
- Cô Nguyễn Thị Tuyết Thanh

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
1	Phùng Bảo	Ái	Nữ	17/03/2022	
2	Nguyễn Thiên	Ân	Nam	14/01/2022	
3	Lê Hồ Linh	Đan	Nữ	22/03/2022	
4	Lưu Nguyễn Minh	Đức	Nam	05/06/2022	
5	Trần Thanh Khả	Hân	Nữ	09/06/2022	
6	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	Nữ	30/05/2022	
7	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	Nữ	30/05/2022	
8	Vương Trần Gia	Hưng	Nam	22/01/2022	
9	Huỳnh Gia	Hưng	Nam	13/01/2022	
10	Đậu Tuấn	Kiệt	Nam	20/05/2022	
11	Lê Cát Yển	Linh	Nữ	16/03/2022	
12	Nguyễn Vy Bảo	Linh	Nữ	23/01/2022	
13	Nguyễn Nhật	Minh	Nam	01/03/2022	
14	Nguyễn Phạm Hải	Nam	Nam	19/04/2022	
15	Nguyễn Anh	Phát	Nam	07/01/2022	
16	Đường Vỹ	Phong	Nam	22/01/2022	
17	Mai Đức	Phúc	Nam	18/03/2022	

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
18	Vũ Minh	Phúc	Nam	17/01/2022	
19	Vũ Đức	Quang	Nam	01/01/2022	
20	Nguyễn Bảo	Quyên	Nữ	14/07/2022	
21	Lê Thị Mỹ	Tiên	Nữ	04/06/2022	
22	Nguyễn Hoàng	Trụ	Nam	17/05/2022	
23	Võ Minh	Túc	Nam	04/01/2022	
24	Nguyễn Ngọc Nhã	Uyên	Nữ	25/04/2022	
25	Phạm Hoàng Bảo	Vy	Nữ	14/01/2022	

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: MẦM 1 (3-4 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

GVCN: Cô Trần Thị Thùy Dương - Cô Nguyễn Thị Tuyết Mai

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Tuệ	An	Nữ	26/09/2021	Thỏ ngọc (cũ)
2	Nguyễn Hoàng Minh	Anh	Nữ	14/09/2021	Thỏ ngọc (cũ)
3	Lê Nguyễn Minh	Anh	Nữ	04/08/2021	Thỏ ngọc (cũ)
4	Nguyễn Ngọc Thanh	Bình	Nữ	17/07/2021	Thỏ ngọc (cũ)
5	Trần An	Di	Nữ	05/09/2021	Thỏ ngọc (cũ)
6	Nguyễn An	Hạ	Nam	19/08/2021	Thỏ ngọc (cũ)
7	Bùi Đăng	Khoa	Nam	04/09/2021	Thỏ ngọc (cũ)
8	Nguyễn Hoàng	Lê	Nữ	18/10/2021	Thỏ ngọc (cũ)
9	Đỗ Duy	Mạnh	Nữ	21/08/2021	Thỏ ngọc (cũ)
10	Trần Nguyễn Anh	Minh	Nữ	08/10/2021	Thỏ ngọc (cũ)
11	Mai Đức	Minh	Nam	28/11/2021	Thỏ ngọc (cũ)
12	Nguyễn Thành	Phát	Nữ	09/11/2021	Thỏ ngọc (cũ)
13	Đặng Minh	Phúc	Nữ	27/09/2021	Thỏ ngọc (cũ)
14	Võ Thanh Khánh	Vân	Nam	05/11/2021	Thỏ ngọc (cũ)
15	Huỳnh Ngọc Thiên	Ân	Nam	15/04/2021	Sóc nâu (cũ)
16	Đào Phương	Anh	Nữ	18/06/2021	Sóc nâu (cũ)
17	Nguyễn Kim	Anh	Nữ	30/03/2021	Sóc nâu (cũ)
18	Phạm Nguyễn Duy	Anh	Nam	15/05/2021	Sóc nâu (cũ)

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
19	Nguyễn Duy Phan	Anh	Nam	09/10/2021	Sóc nâu (cũ)
20	Nguyễn Tâm	Anh	Nữ	15/11/2021	Sóc Nâu (cũ)
21	Nguyễn Lâm Khả	Di	Nữ	14/01/2021	Sóc nâu (cũ)
22	Huỳnh Đức	Duy	Nam	19/04/2021	Sóc nâu (cũ)
23	Đào Gia	Hân	Nữ	22/02/2021	Sóc nâu (cũ)
24	Lê Việt	Hùng	Nam	23/07/2021	Sóc nâu (cũ)
25	Lê Huỳnh Ngọc	Khánh	nữ	31/03/2021	Sóc nâu (cũ)
26	Lê Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	25/05/2021	Sóc nâu (cũ)
27	Nguyễn Cát Quỳnh	Lam	Nữ	01/03/2021	Sóc nâu (cũ)
28	Nguyễn Lê Gia	Minh	Nữ	19/01/2021	Sóc nâu (cũ)
29	Lê Hoàng	My	Nữ	14/03/2021	Sóc nâu (cũ)
30	Võ Lan	Phuong	Nữ	25/06/2021	Sóc nâu (cũ)
31	Nguyễn Đỗ Minh	Quân	Nam	22/02/2021	Sóc nâu (cũ)
32	Trần Nguyễn Minh	Tiên	Nữ	26/11/2021	Thỏ ngọc (cũ)
33	Vũ Nguyễn Tường	Vân	Nữ	23/06/2021	Sóc nâu (cũ)
34	Trần Ngọc Như	Ý	Nữ	20/01/2021	Sóc nâu (cũ)
35	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	01/04/2021	Sóc Nâu (cũ)



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: MẦM 2 (3-4 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

GVCN: Cô Phạm Thị Mỹ Lan - Cô Lê Thị Nhung

STT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Huỳnh Nguyễn Trúc	Anh	01/08/2021	Nữ	Thỏ Ngọc (cũ)
2	Phạm Quỳnh	Anh	23/08/2021	Nữ	Thỏ Ngọc (cũ)
3	Bùi Hoàng Quang	Đăng	08/11/2021	Nam	Thỏ Ngọc (cũ)
4	Phan Lê Ánh	Dương	15/09/2021	Nữ	Thỏ Ngọc (cũ)
5	Nguyễn Ánh	Dương	17/10/2021	Nữ	Thỏ Ngọc (cũ)
6	Nguyễn Việt	Hoàng	05/11/2021	Nam	Thỏ Ngọc (cũ)
7	Nguyễn Việt	Hưng	05/11/2021	Nam	Thỏ Ngọc (cũ)
8	Nguyễn Bá Dương	Khôi	15/12/2021	Nam	Thỏ Ngọc (cũ)
9	Trần Anh	Khôi	10/07/2021	Nam	Thỏ Ngọc (cũ)
10	Nguyễn Thành Anh	Kỳ	14/07/2021	Nam	Thỏ Ngọc (cũ)
11	Cao Nguyễn Gia	Linh	12/07/2021	Nữ	Thỏ Ngọc (cũ)
12	Phạm Hà Quang	Ngọc	28/08/2021	Nam	Thỏ Ngọc (cũ)
13	Trần Thảo	Nhi	29/08/2021	Nữ	Thỏ Ngọc (cũ)
14	Lê Trần Nam	Phong	26/11/2021	Nam	Thỏ Ngọc (cũ)
15	Dương Minh	Quân	29/08/2021	Nam	Thỏ Ngọc (cũ)
16	Lê Ngọc Anh	Thư	31/10/2021	Nữ	Thỏ Ngọc (cũ)
17	Nguyễn Hải	Trí	10/09/2021	Nam	Thỏ Ngọc (cũ)
18	Trần Như Thiên	An	22/11/2021	Nữ	Sóc nâu (cũ)

STT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Ghi chú
19	Đặng Quốc	Bảo	18/11/2021	Nam	Sóc Nâu (cũ)
20	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	02/11/2021	Nữ	Sóc Nâu (cũ)
21	Lê Quý	Hưng	14/01/2021	Nam	Sóc Nâu (cũ)
22	Nguyễn Tuấn	Khải	16/02/2021	Nam	Sóc Nâu (cũ)
23	Nguyễn Ngọc Khánh	My	20/07/2021	Nữ	Sóc Nâu (cũ)
24	Lưu Bảo	Ngọc	23/01/2021	Nữ	Sóc Nâu (cũ)
25	Đỗ Khôi	Nguyên	21/02/2021	Nam	Sóc Nâu (cũ)
26	Lê Đức Bảo	Nguyên	19/01/2021	Nam	Sóc Nâu (cũ)
27	Hồ An	Nhiên	26/04/2021	Nữ	Sóc Nâu (cũ)
28	Phạm An	Nhiên	25/06/2021	Nữ	Sóc Nâu (cũ)
29	Phạm Nguyễn Yên	Phương	06/06/2021	Nữ	Sóc Nâu (cũ)
30	Võ Nguyễn Nam	Phương	04/09/2021	Nữ	Sóc Nâu (cũ)
31	Nguyễn Cao Thủy	Tiên	06/02/2021	Nữ	Sóc Nâu (cũ)
32	Nguyễn Quốc	Trường	14/02/2021	Nam	Sóc Nâu (cũ)
33	Lê Ngọc Minh	Tuệ	12/07/2021	Nữ	Sóc Nâu (cũ)
34	Lê Quang	Vinh	03/11/2021	Nam	Sóc Nâu (cũ)
35	Lê Ngọc Như	Ý	01/03/2021	Nữ	Sóc Nâu (cũ)

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: MẦM 3 (3-4 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

CS2: 465/9/2 Trần Xuân Soạn, KP2, Phường Tân Kiểng, Q7

GVCN: Cô Cao Hồng Yến - Cô Nguyễn Hoàng Thị Diễm Chi

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
1	Lê Nguyễn Thiên	An	Nữ	27/09/2021	
2	Nguyễn Huỳnh Thiên	An	Nữ	24/02/2021	
3	Trần Ngọc Trâm	Anh	Nữ	01/10/2021	
4	Lê Nguyễn Trúc	Anh	Nữ	11/12/2021	
5	Bùi Minh	Anh	Nữ	07/09/2021	
6	Hồ Minh	Anh	Nam	03/03/2021	Sóc nâu (cũ)
7	Hồ Trần Nhã	Bình	Nữ	08/07/2021	
8	Võ Hoàng Ngọc	Châu	Nữ	23/09/2021	
9	Đào Lê Linh	Đan	Nữ	07/07/2021	
10	Hoàng Hải	Đăng	Nam	24/07/2021	
11	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	17/12/2021	
12	Trương Nguyên	Đăng	Nam	07/09/2021	
13	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	16/04/2021	
14	Bùi Khả	Hân	Nữ	11/12/2021	Thỏ ngọc (cũ)
15	Hồ Đăng	Hưng	Nam	21/09/2021	
16	Trần Anh	Khoa	Nam	07/10/2021	
17	Nguyễn Hoàng	Kim	Nữ	10/12/2021	
18	Đỗ Giang	Lộc	Nam	10/02/2021	

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
19	Trần Ngọc Viên	Minh	Nữ	23/09/2021	
20	Lê Ngọc Huyền	My	Nữ	06/04/2021	
21	Kiều Sơn Bảo	Ngọc	Nữ	14/04/2021	
22	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	30/01/0201	
23	Nguyễn Đình	Phong	Nam	27/09/2021	
24	Bùi Tấn	Phú	Nữ	11/12/2021	Thỏ ngọc (cũ)
25	Nguyễn Lê Minh	Quang	Nam	07/09/2021	
26	Trần Nguyễn Minh	Tâm	Nam	1/5/2021	
27	Lê Khánh	Vân	Nữ	17/02/2021	
28	Nguyễn Phúc	Vinh	Nam	30/06/2021	

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: MẦM 4 (3-4 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

CS2: 465/9/2 Trần Xuân Soạn, KP2, Phường Tân Kiềng, Q7

GVCN: Cô Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Cô Nguyễn Thị Phương Trang

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
1	Trần Ngọc Xuân	An	Nữ	29/07/2021	
2	Lương Gia	An	Nữ	28/11/2021	
3	Trần Đan	Anh	Nữ	24/10/2021	
4	Võ Ngọc Minh	Anh	Nữ	24/08/2021	
5	Mai Linh	Đan	Nữ	17/06/2021	
6	Trương Nguyễn Quang	Đăng	Nam	30/01/2021	
7	Trần Ngọc Uyển	Đình	Nữ	01/11/2021	
8	Lê Bá Bảo	Duy	Nam	22/05/2021	
9	Trần Tuấn	Hùng	Nam	10/08/2021	
10	Nguyễn Hữu Nhật	Huy	Nam	04/05/2021	
11	Đặng Hoàng	Khang	Nam	24/09/2021	
12	Nguyễn Đăng	Khoa	nam	28/07/2021	
13	Đặng Trần Chí	Kiên	Nam	20/06/2021	Sóc nâu (cũ)
14	Hồ Gia	Linh	Nữ	23/02/2021	
15	Nguyễn Phương	Linh	Nữ	19/06/2021	
16	Phạm Hoàng	Minh	Nam	27/08/2021	
17	Đặng Hà Trà	My	Nữ	13/01/2021	
18	Mai Nhã	Ngọc	Nữ	06/03/2021	
19	Lê Kim	Ngọc	Nữ	31/07/2021	
20	Lê	Nguyên	Nam	21/08/2021	

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
21	Đỗ Lê Thiện	Nhân	nam	25/07/2021	
22	Mai Thành	Nhân	Nam	25/12/2021	
23	Nguyễn Đình	Phong	Nam	13/02/2021	
24	Huỳnh Trần Minh	Phú	Nam	30/04/2021	
25	Lê Đắc	Thái	Nam	02/03/2021	
26	Nguyễn Đỗ Hoài	Thương	Nữ	05/07/2021	
27	Nguyễn Hữu Minh	Triết	Nam	03/11/2021	
28	Trần Ngọc Thảo	Vân	Nữ	17/09/2021	

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: CHỒI 1 (4-5 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

GVNC: Cô Lê Thị Hà - Cô Nguyễn Thị Thu Hương

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Trường	An	Nam	02/06/2020	Mầm 1 (cũ)
2	Lai Gia	An	Nam	23/03/2020	Mầm 1 (cũ)
3	Trương Bảo	Anh	Nữ	19/12/2020	Mầm 1 (cũ)
4	Nguyễn Khánh	Băng	Nữ	01/08/2020	Mầm 1 (cũ)
5	Thái Hoàng Gia	Bảo	nam	28/04/2020	Mầm 1 (cũ)
6	Lâm Ngọc Bảo	Châu	Nữ	06/01/2020	Mầm 1 (cũ)
7	Lai Minh	Châu	Nữ	16/11/2020	Mầm 1 (cũ)
8	Võ Lan	Chi	Nữ	11/03/2020	Mầm 1 (cũ)
9	Trương Quỳnh Linh	Đan	Nữ	12/06/2020	Mầm 1 (cũ)
10	Võ Hải	Đăng	Nam	10/07/2020	Mầm 1 (cũ)
11	Lê Phan Nhật	Hạ	Nữ	10/04/2020	Mầm 1 (cũ)
12	Nguyễn Thúy	Hằng	Nữ	21/07/2020	Mầm 1 (cũ)
13	Lai Gia	Khang	Nam	23/03/2020	Mầm 1 (cũ)
14	Hứa Tuệ	Lam	Nữ	22/06/2022	Mầm 1 (cũ)
15	Lai Minh	Long	Nam	13/04/2020	Mầm 1 (cũ)
16	Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	04/09/2020	Mầm 1 (cũ)
17	Nguyễn Bình	Minh	Nam	07/07/2020	Mầm 1 (cũ)
18	Lê Hà Gia	My	Nữ	10/03/2020	Mầm 1 (cũ)
19	Châu Nguyễn Tường	Ngân	Nữ	02/03/2020	Mầm 1 (cũ)
20	Đỗ Hoàng Khánh	Ngân	Nữ	16/12/2020	Mầm 1 (cũ)

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
21	Nguyễn Thanh	Ngọc	Nữ	23/01/2020	Mầm 1 (cũ)
22	Lê Nguyễn Đức	Phát	Nam	23/07/2020	Mầm 1 (cũ)
23	Mai Xuân	Phúc	Nam	15/11/2020	Mầm 1 (cũ)
24	Huỳnh Minh	Quân	Nam	04/06/2020	Mầm 1 (cũ)
25	Võ Nguyễn Anh	Thi	Nữ	22/06/2020	Mầm 1 (cũ)
26	Huỳnh Sơn	Trà	Nữ	12/06/2020	Mầm 1 (cũ)
27	Trần Thị Phương	Trang	Nữ	10/01/2020	Mầm 1 (cũ)
28	Trần Anh	Tú	Nam	24/01/2020	Mầm 1 (cũ)
29	Nguyễn Ngọc Minh	Vy	Nữ	12/12/2020	Mầm 1 (cũ)
30	Nguyễn Ngọc Lan	Vy	Nữ	14/08/2020	Mầm 1 (cũ)
31	Lê Đặng Bảo	Anh	Nữ	20/11/2020	Học sinh mới
32	Phạm Diễm	Anh	Nữ	07/08/2020	Học sinh mới
33	Lê Quốc	Khánh	Nam	02/09/2020	Học sinh mới
34	Lê Nguyễn Thiên	Kim	Nữ	22/10/2020	Học sinh mới
35	Đào Tuấn	Minh	Nam	20/01/2020	Học sinh mới
36	Lê Thạch Uyên	Nghi	Nữ	17/12/2020	Học sinh mới
37	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	Nữ	08/09/2020	Học sinh mới
38	Ngô Minh	Triết	Nam	28/02/2020	Học sinh mới
39	Đặng Tuấn	Kiệt	Nam	13/10/2020	Học sinh mới
40	Lê Hoàng Bảo	Long	Nam	20/10/2020	Học sinh mới

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: CHỒI 2 (4-5 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

GVCN: Cô Trần Thị Mai Ly - Cô Nguyễn Thị Lan Anh

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
1	Phạm Minh	An	Nữ	17/02/2020	Mầm 2 (Cũ)
2	Nguyễn Trường	An	Nam	14/06/2020	Mầm 2 (Cũ)
3	Đặng Thiên	An	Nam	31/07/2020	Mầm 2 (Cũ)
4	Đỗ Gia	An	Nam	21/10/2020	Mầm 2 (Cũ)
5	Nguyễn Lưu Huyền	Anh	Nữ	15/11/2020	Mầm 2 (Cũ)
6	Lê Vũ Huyền	Anh	Nữ	27/05/2020	Mầm 2 (Cũ)
7	Đỗ Gia	Bảo	Nam	21/10/2020	Mầm 2 (Cũ)
8	Lê Hoàng	Châu	Nữ	19/09/2020	Mầm 2 (Cũ)
9	Nguyễn Nhật	Đăng	Nam	09/04/2020	Mầm 2 (Cũ)
10	Hoàng Nguyễn Bảo	Duy	Nam	23/09/2020	Mầm 2 (cũ)
11	Ngô Hoàng Gia	Hiếu	Nam	14/01/2020	Mầm 2 (Cũ)
12	Lý Gia	Huệ	Nữ	01/09/2020	Mầm 2 (Cũ)
13	Trần Gia	Huy	Nam	01/04/2020	Mầm 2 (Cũ)
14	Nguyễn Nguyên	Khang	Nam	03/02/2020	Mầm 2 (Cũ)
15	Nguyễn Tấn	Khang	Nam	01/04/2020	Mầm 2 (Cũ)
16	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	15/05/2020	Mầm 2 (Cũ)
17	Võ Minh	Khôi	Nam	10/07/2020	Mầm 2 (Cũ)
18	Trương Cát	Khuê	Nữ	02/11/2020	Mầm 2 (Cũ)
19	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	16/05/2020	Mầm 2 (Cũ)
20	Trần Minh Miên	Linh	Nữ	30/12/2020	Mầm 2 (Cũ)

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
21	Nguyễn Anh	Minh	Nam	25/07/2020	Mầm 2 (Cũ)
22	Ngô Nguyễn Ngọc	Ngân	Nữ	20/10/2020	Mầm 2 (Cũ)
23	Nguyễn Võ Khôi	Nguyên	Nam	11/07/2020	Mầm 2 (Cũ)
24	Trần Lê An	Nhiên	Nữ	15/08/2020	Mầm 2 (Cũ)
25	Võ Hoàng	Phú	Nam	14/02/2020	Mầm 2 (Cũ)
26	Nguyễn Trịnh Đức	Phúc	Nam	31/07/2020	Mầm 2 (Cũ)
27	Nguyễn Trường	Phúc	Nam	05/11/2020	Mầm 2 (Cũ)
28	Nguyễn Huỳnh Hữu	Thịnh	Nam	24/10/2020	Mầm 2 (Cũ)
29	Trịnh Trần Kim	Thư	Nữ	13/04/2020	Mầm 2 (Cũ)
30	Nguyễn Hoàng	Trung	Nam	09/12/2020	Mầm 2 (Cũ)
31	Nguyễn Trương Nhã	Vy	Nữ	15/06/2020	Mầm 2 (Cũ)
32	Lê Khánh	Vy	Nữ	13/04/2020	Mầm 2 (Cũ)
33	Võ Thanh Thảo	Vy	Nữ	02/02/2020	Mầm 2 (Cũ)
34	Nguyễn Hoàng Bảo	Thy	Nữ	23/09/2020	Mầm 2 (Cũ)
35	Đậu Quốc	Duy	Nam	26/07/2020	Học sinh mới
36	Huỳnh Quốc	Hiển	Nam	05/06/2020	Học sinh mới
37	Đậu Quỳnh	Trâm	Nữ	18/04/2020	Học sinh mới
38	Diệp Thùy	Trâm	Nữ	21/08/2020	Học sinh mới
39	Phú Lê Huỳnh Như	Ý	Nữ	26/09/2020	Học sinh mới
40	Phạm Nguyễn Minh	Triết	Nam	10/07/2020	Mầm 1 (cũ)

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: CHÒI 3 (4-5 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

GVCN: Cô Nguyễn Thị Nguyệt Nhi - Cô Phạm Thị Thanh Thảo

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Bảo	Anh	Nữ	24/10/2020	Mầm 3 (cũ)
2	Phạm Đoàn Khả	Hân	Nữ	03/01/2020	Mầm 3 (cũ)
3	Nguyễn Đức Dĩnh	Hào	Nam	01/05/2020	Mầm 3 (cũ)
4	Trương Trọng	Nhân	Nam	28/12/2020	Mầm 3 (cũ)
5	Trần Yến	Nhi	Nữ	14/04/2020	Mầm 3 (cũ)
6	Trần Khả	Tâm	Nữ	05/02/2020	Mầm 3 (cũ)
7	Hồ Phạm Đình	Thương	Nam	11/02/2020	Mầm 3 (cũ)
8	Phạm Hoàng Khánh	An	Nữ	21/11/2020	Mầm 4 (cũ)
9	Lê Lam	Anh	Nữ	13/01/2020	Mầm 4 (cũ)
10	Đỗ Minh	Dạ	Nam	23/12/2020	Mầm 4 (cũ)
11	Đỗ Phương	Khanh	Nữ	04/09/2020	Mầm 4 (cũ)
12	Đặng Nguyễn Mỹ	Kim	Nữ	03/12/2020	Mầm 4 (cũ)
13	Nguyễn Hoàng Gia	Phúc	Nam	10/02/2020	Mầm 4 (cũ)
14	Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	14/03/2020	Mầm 4 (cũ)
15	Hoàng	Vinh	Nam	14/05/2020	Mầm 4 (cũ)
16	Nguyễn Ngọc	An	Nam	20/12/2020	Học sinh mới
17	Nguyễn Trần Mai	Anh	Nữ	05/05/2020	Học sinh mới
18	Hồ Quang	Hào	Nam	18/09/2020	Học sinh mới
19	Bùi Phúc	Hậu	Nam	15/12/2020	Học sinh mới
20	Phạm Minh	Hoàng	Nam	01/08/2020	Học sinh mới
21	Nguyễn Minh	Hoàng	Nam	31/05/2020	Học sinh mới

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
22	Nguyễn Bá Khoa	Huân	Nam	08/12/2020	Học sinh mới
23	Lê Thái Gia	Hung	Nam	11/01/2020	Học sinh mới
24	Đặng Khang	Huy	Nam	11/11/2020	Học sinh mới
25	Trương Công	Khải	Nam	21/06/2020	Học sinh mới
26	Huỳnh Đăng	Khoa	Nam	09/10/2020	Học sinh mới
27	Phạm Đỗ Đăng	Khoa	Nam	11/04/2020	Học sinh mới
28	Nguyễn Lê Đăng	Khôi	Nam	01/05/2020	Học sinh mới
29	Trần Ngọc Minh	Khuê	Nữ	10/05/2020	Học sinh mới
30	Thái Bảo	Nguyên	Nam	31/07/2020	Học sinh mới
31	Nguyễn Thanh	Nguyên	Nam	28/08/2020	Học sinh mới
32	Đặng Phạm Mai	Nhi	Nữ	01/03/2020	Học sinh mới
33	Phạm Hồng	Phúc	Nữ	14/09/2020	Học sinh mới
34	Nguyễn Sơn	Quân	Nam	14/09/2020	Học sinh mới
35	Trần Thị Ngân	Quỳnh	Nữ	09/02/2020	Học sinh mới
36	Dương Triệu Thiên	Thanh	Nữ	11/08/2020	Học sinh mới
37	Huỳnh Hưng	Thịnh	Nam	29/06/2020	Học sinh mới
38	Lê Trần Anh	Thư	Nữ	19/03/2020	Học sinh mới
39	Trần Hữu	Thuận	Nam	19/05/2020	Học sinh mới
40	Nguyễn Thủy	Tiên	Nữ	13/04/2020	Học sinh mới
41	Nguyễn Ngọc Bảo	Vy	Nữ	16/10/2020	Học sinh mới



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: CHỒI 4 (4-5 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

CS2: 465/9/2 Trần Xuân Soạn, KP2, Phường Tân Kiểng, Q7

GVCN: Cô Đinh Nguyễn Quỳnh Như - Cô Nguyễn Thị Thúy Ngân

STT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Nguyễn Thiên	Ân	Nam	16/05/2020	Mầm 4 (cũ)
2	Nguyễn Trần Mai	Anh	Nữ	05/05/2020	Mầm 4 (cũ)
3	Nguyễn Hà	Anh	Nữ	04/02/2020	Mầm 4 (cũ)
4	Phạm An	Chi	Nữ	30/11/2020	Mầm 4 (cũ)
5	Nguyễn Minh Châu	Dương	Nữ	07/12/2020	Mầm 4 (cũ)
6	Phạm Tiến	Hùng	Nam	22/03/2020	Mầm 4 (cũ)
7	Chu Phạm Hoài	Khang	Nam	25/12/2020	Mầm 4 (cũ)
8	Lê Hoàng	Long	Nam	04/09/2020	Mầm 4 (cũ)
9	Đặng Bảo	Ngọc	Nữ	30/03/2020	Mầm 4 (cũ)
10	Ong Hoàng	Nhân	Nam	18/08/2020	Mầm 4 (cũ)
11	Phạm Trần Thiên	Phúc	Nam	29/09/2020	Mầm 4 (cũ)
12	Võ Thị Bích	Phương	Nữ	16/09/2020	Mầm 4 (cũ)
13	Lê Trường	Son	Nam	12/5/2020	Mầm 4 (cũ)
14	Nguyễn Thanh	Thanh	Nữ	24/04/2020	Mầm 4 (cũ)
15	Lê Thanh Uyên	Thảo	Nữ	10/01/2020	Mầm 4 (cũ)
16	Lê Minh	Thư	Nữ	31/03/2020	Mầm 4 (cũ)

STT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Ghi chú
17	Nguyễn Đặng Anh	Thư	Nữ	24/10/2020	Mầm 4 (cũ)
18	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	13/01/2020	Mầm 4 (cũ)
19	Lý Mỹ	An	Nữ	20/07/2020	Mầm 3 (cũ)
20	Võ Ngọc Bảo	An	Nữ	30/06/2020	Mầm 3 (cũ)
21	Nguyễn Lê Vân	Anh	Nữ	02/11/2020	Mầm 3 (cũ)
22	Huỳnh Minh	Châu	Nữ	01/04/2020	Mầm 3 (cũ)
23	Nguyễn Trần Tấn	Đạt	Nam	18/11/2020	Mầm 3 (cũ)
24	Nguyễn Lê Thúy	Diễm	Nữ	14/05/2020	Mầm 3 (cũ)
25	Lê Võ Ngọc	Giàu	Nữ	12/09/2020	Mầm 3 (cũ)
26	Lê Hồ Ngọc	Hoàng	Nam	25/09/2020	Mầm 3 (cũ)
27	Lê	Khải	Nam	16/09/2020	Mầm 3 (cũ)
28	Nguyễn Gia	Linh	Nữ	09/02/2020	Mầm 3 (cũ)
29	Phan Thị Thanh	Nga	Nữ	23/01/2020	Mầm 3 (cũ)
30	Lê Huỳnh Bảo	Ngọc	Nữ	29/01/2020	Mầm 3 (cũ)
31	Lê Nguyễn Minh	Phúc	Nam	29/9/2020	Mầm 3 (cũ)
32	Lê Tuyết	Phương	Nữ	16/05/2020	Mầm 3 (cũ)
33	Nguyễn Cát Gia	Tuệ	Nữ	27/10/2020	Mầm 3 (cũ)
34	Dương Quỳnh	Mai	Nữ	04/02/2020	Học sinh mới

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: LÁ 1 (5-6 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

GVCN: Cô Nguyễn Thị Mai Trang - Cô Võ Thị Kim Ngân

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Lagi Diệu	Anh	Nữ	21/10/2019	Chòì 1 (Cũ)
2	Trần Lê Nhật	Anh	Nam	30/03/2019	Chòì 1 (Cũ)
3	Trần Quỳnh	Anh	Nữ	17/03/2019	Chòì 1 (Cũ)
4	Phạm Kim	Bảo	Nam	15/03/2019	Chòì 1 (Cũ)
5	Trần Ngọc Duy	Bình	Nam	25/11/2019	Chòì 1 (Cũ)
6	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	Nữ	06/03/2019	Chòì 1 (Cũ)
7	Bùi Ngọc Đan	Chi	Nữ	19/09/2019	Chòì 1 (Cũ)
8	Nguyễn Thành	Công	Nam	22/01/2019	Chòì 1 (Cũ)
9	Bùi Nguyễn Linh	Đan	Nữ	15/09/2019	Chòì 1 (Cũ)
10	Nguyễn Tín	Hung	Nam	30/12/2019	Chòì 1 (Cũ)
11	Ngô Phúc	Huy	Nam	09/08/2019	Chòì 1 (Cũ)
12	Nguyễn Hà Minh	Hy	Nữ	15/11/2019	Chòì 1 (Cũ)
13	Nguyễn Công Minh	Khang	Nam	24/07/2019	Chòì 1 (Cũ)
14	Dương Đăng	Khoa	Nam	29/01/2019	Chòì 1 (Cũ)
15	Nguyễn Ngô Đăng	Khôi	Nam	17/09/2019	Chòì 1 (Cũ)
16	Trần Hoàng Mai	Khôi	Nữ	25/03/2019	Chòì 1 (Cũ)
17	Lê Đăng	Khôi	Nam	14/11/2019	Chòì 1 (Cũ)
18	Lê Phụng	Kỳ	Nữ	24/02/2019	Chòì 1 (Cũ)
19	Đoàn Nhật	Lam	Nữ	25/11/2019	Chòì 1 (Cũ)
20	Nguyễn Thị Thùy	Lâm	Nữ	11/02/2019	Chòì 1 (Cũ)
21	Nguyễn Hải Tuệ	Lâm	Nữ	09/05/2019	Chòì 1 (Cũ)
22	Nguyễn Bảo	Long	Nam	14/10/2019	Chòì 1 (Cũ)
23	Nguyễn Ngọc Ánh	Mai	Nữ	25/09/2019	Chòì 1 (Cũ)
24	Nguyễn Phạm Bảo	Minh	Nam	19/07/2019	Chòì 1 (Cũ)
25	Nguyễn Duy	Minh	Nam	04/03/2019	Chòì 1 (Cũ)

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
26	Nguyễn Huỳnh Nhật	Minh	Nam	09/08/2019	Chòi 1 (Cũ)
27	Nguyễn Trần Bảo	Minh	Nam	13/05/2019	Chòi 1 (Cũ)
28	Lê Trần Trà	My	Nữ	23/06/2019	Chòi 1 (Cũ)
29	Nguyễn Huỳnh Hữu	Nhân	Nam	29/05/2019	Chòi 1 (Cũ)
30	Huỳnh Ngọc Thiên	Phong	Nam	29/10/2019	Chòi 1 (Cũ)
31	Nguyễn Hoàng Gia	Phúc	Nam	11/04/2019	Chòi 1 (Cũ)
32	Nguyễn Lê Minh	Quân	Nam	26/07/2019	Chòi 1 (Cũ)
33	Lê Thanh	Quân	Nam	07/09/2019	Chòi 1 (Cũ)
34	Nguyễn Minh	Quang	Nam	20/04/2019	Chòi 1 (Cũ)
35	Lê Nguyễn Anh	Thi	Nữ	13/07/2019	Chòi 1 (Cũ)
36	Đặng Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	05/06/2019	Chòi 1 (Cũ)
37	Thân Phương	Trinh	Nữ	21/01/2019	Chòi 1 (Cũ)
38	Lê Hoàng Minh	Tú	Nam	15/06/2019	Chòi 1 (Cũ)
39	Lê	Tuấn	Nam	22/01/2019	Chòi 1 (Cũ)
40	Trần Phước Vĩnh	Tường	Nam	23/03/2019	Chòi 1 (cũ)
41	Vũ Nguyễn Kim	Vy	Nữ	03/01/2019	Chòi 1 (Cũ)
42	Trương Hoàng	Yến	Nữ	09/01/2019	Chòi 1 (cũ)
43	Ngô Thiên	Bảo	Nam	19/05/2019	Học sinh mới
44	Nguyễn Kiều	Duyên	Nữ	07/07/2019	Học sinh mới
45	Lưu Thành	Khang	Nam	13/01/2019	Học sinh mới
46	Nguyễn Bùi Đăng	Khôi	Nam	30/11/2019	Học sinh mới
47	Trần Gia	Linh	Nữ	28/02/2019	Học sinh mới
48	Lê Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	26/08/2019	Học sinh mới
49	Võ Phạm Quang	Thành	Nam	31/10/2019	Học sinh mới
50	Ngô Ngọc Bảo	Trân	Nữ	10/09/2019	Chòi 4 (Cũ)

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: LÁ 2 (5-6 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

GVCN: Cô Nguyễn Duy Anh Tâm - Cô Trịnh Thị Trang

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
1	Mai Bảo	An	Nữ	17/06/2019	Chòì 2 (cũ)
2	Trương Ngọc Khánh	An	Nữ	21/12/2019	Chòì 2 (cũ)
3	Nguyễn Minh Thiên	An	Nam	21/02/2019	Chòì 2 (cũ)
4	Tăng Vĩnh	An	Nam	04/06/2019	Chòì 2 (cũ)
5	Lê Hoàng Thiên	Anh	Nữ	17/07/2019	Chòì 2 (cũ)
6	Võ Thanh	Bình	Nam	22/01/2019	Chòì 2 (cũ)
7	Nguyễn Quỳnh	Châu	Nữ	23/03/2019	Chòì 2 (cũ)
8	Nguyễn Lê Ân	Điển	Nam	21/05/2019	Chòì 2 (cũ)
9	Bùi Đình	Đình	Nữ	05/12/2019	Chòì 2 (cũ)
10	Bùi Ngọc	Hà	Nữ	08/09/2019	Chòì 2 (cũ)
11	Lê Chấn	Hung	Nam	28/11/2019	Chòì 2 (cũ)
12	Nguyễn Trần Đức	Huy	Nam	13/10/2019	Chòì 2 (cũ)
13	Vũ Minh	Khang	Nam	17/10/2019	Chòì 2 (cũ)
14	Võ Minh	Khôi	Nam	09/07/2019	Chòì 2 (cũ)
15	Trần Gia	Khôi	Nam	27/11/2019	Chòì 2 (cũ)
16	Nguyễn Hoàng Minh	Khôi	Nam	08/12/2019	Chòì 2 (cũ)
17	Võ Nguyễn Ngọc	Lam	Nữ	03/11/2019	Chòì 2 (cũ)
18	Trịnh Phúc	Lâm	Nam	08/04/2019	Chòì 2 (cũ)
19	Trương Huỳnh	Lâm	Nam	19/04/2019	Chòì 2 (cũ)
20	Trần Minh Khang	Linh	Nữ	15/09/2019	Chòì 2 (cũ)
21	Nguyễn Hoàng Nhật	Linh	Nam	06/10/2019	Chòì 2 (cũ)
22	Võ Thanh	Minh	Nam	24/07/2019	Chòì 2 (cũ)
23	Nguyễn Bùi Khánh	Minh	Nam	28/01/2019	Chòì 2 (cũ)
24	Nguyễn Trần Huyền	My	Nữ	05/03/2019	Chòì 2 (cũ)
25	Lê Vũ Hoài	Nam	Nam	12/05/2019	Chòì 2 (cũ)

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
26	Đặng Trúc	Nghi	Nữ	03/04/2019	Chồi 2 (cũ)
27	Nguyễn An	Nhiên	Nữ	29/12/2019	Chồi 2 (cũ)
28	Tăng Vĩnh	Nhiên	Nam	04/06/2019	Chồi 2 (cũ)
29	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	23/04/2019	Chồi 2 (cũ)
30	Huỳnh Lê Gia	Phúc	Nam	10/11/2019	Chồi 2 (cũ)
31	Lê Ngọc Trúc	Phương	Nữ	28/07/2019	Chồi 2 (cũ)
32	Lâm Nhựt	Quang	Nam	12/03/2019	Chồi 2 (cũ)
33	Tạ Duy	Quang	Nam	12/07/2019	Chồi 2 (cũ)
34	Hồ Đặng Ngọc	Quý	Nữ	12/03/2019	Chồi 2 (cũ)
35	Nguyễn Tâm	San	Nam	24/01/2019	Chồi 2 (cũ)
36	Lê Thị Phương	Thảo	Nữ	10/12/2019	Chồi 2 (cũ)
37	Trần Ngọc Thu	Thủy	Nữ	04/01/2019	Chồi 2 (cũ)
38	Trương Ngọc Minh	Tuệ	Nữ	03/09/2019	Chồi 2 (cũ)
39	Nguyễn Bảo	Vũ	Nam	03/09/2019	Chồi 2 (cũ)
40	Đinh Hữu Hoàng	Vũ	Nam	19/09/2019	Chồi 2 (cũ)
41	Trương Thị Thanh	Vy	Nữ	20/05/2019	Chồi 2 (cũ)
42	Mai Phương	Vy	Nữ	26/09/2019	Chồi 2 (cũ)
43	Phùng Nhã	An	Nữ	21/08/2019	Học sinh mới
44	Nguyễn Hồ Trí	Anh	Nam	09/12/2019	Học sinh mới
45	Nguyễn Lê Ngọc	Hân	Nữ	06/06/2019	Học sinh mới
46	Nguyễn Tuấn	Kiệt	Nam	04/07/2019	Học sinh mới
47	Lê Kiến	Minh	Nam	23/06/2019	Học sinh mới
48	Lê An	Nhiên	Nữ	29/10/2019	Học sinh mới
49	Lê Hữu	Phúc	Nam	12/08/2019	Học sinh mới
50	Huỳnh Trần Minh	Sang	Nam	08/11/2019	Học sinh mới

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: LÁ 3 (5-6 TUỔI)
NĂM HỌC: 2024-2025

GVCN: Cô Trần Thị Diễm Phương - Cô Nguyễn Thị Kim Ngọc

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
1	Huỳnh Gia	An	Nữ	03/03/2019	Chòì 1 (Cũ)
2	Vũ Việt	Anh	Nam	02/06/2019	Chòì 3 (cũ)
3	Võ Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	14/05/2019	Chòì 3 (cũ)
4	Nguyễn Ngọc Như	Anh	Nữ	23/09/2019	Chòì 3 (cũ)
5	Nguyễn Chí Thanh	Dương	Nam	06/06/2019	Chòì 3 (cũ)
6	Phan Phước	Huy	Nam	15/05/2019	Chòì 3 (cũ)
7	Vương Nhất	Huy	Nam	08/09/2019	Chòì 3 (cũ)
8	Trần Phúc	Khang	Nam	26/11/2019	Chòì 3 (cũ)
9	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	23/12/2019	Chòì 3 (cũ)
10	Nguyễn Đăng	Khôi	nam	23/12/2019	Chòì 3 (cũ)
11	Đăng Hoàng	Kim	Nữ	18/08/2019	Chòì 3 (cũ)
12	Hoàng Bảo	Lâm	Nam	16/09/2019	Chòì 3 (cũ)
13	Ha	Len	Nữ	15/08/2019	Chòì 3 (cũ)
14	Phạm Khánh	Linh	Nữ	01/05/2019	Chòì 3 (cũ)
15	Trương Gia	Mẫn	Nữ	29/04/2019	Chòì 3 (cũ)
16	Trần Ngọc Đông	Nghi	Nữ	24/04/2019	Chòì 3 (cũ)
17	Trần Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	21/08/2019	Chòì 3 (cũ)
18	Nguyễn Đỗ Bảo	Ngọc	Nữ	03/08/2019	Chòì 3 (cũ)
19	Phạm Yến	Nhi	Nữ	15/10/2019	Chòì 3 (cũ)
20	Trần Mỹ	Nhi	Nữ	20/01/2019	Chòì 3 (cũ)
21	Nguyễn Cát Quỳnh	Nhi	Nữ	20/07/2019	Chòì 3 (cũ)
22	Nguyễn Vũ Anh	Tuấn	Nam	18/07/2019	Chòì 3 (cũ)
23	Nguyễn Thanh Nhã	Uyên	Nữ	28/11/2019	Chòì 3 (cũ)
24	Huỳnh Thế	Vũ	Nam	21/12/2019	Chòì 3 (cũ)

STT	Họ và tên		Giới tính	Năm sinh	Ghi chú
25	Huỳnh	My	Nữ	27/03/2019	Chồi 3 (cũ)
26	Võ Lê Bảo	An	Nữ	26/08/2019	Chồi 3 (cũ)
27	Dương Duy	Anh	Nam	16/12/2019	Chồi 3 (cũ)
28	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	14/09/2019	Chồi 3 (cũ)
29	Tạ Ngọc Bảo	Anh	Nữ	15/11/2019	Chồi 3 (cũ)
30	Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	22/11/2019	Chồi 3 (cũ)
31	Đào Gia	Huy	Nam	21/12/2019	Chồi 3 (cũ)
32	Lê Đình An	Khang	Nam	12/05/2019	Chồi 3 (cũ)
33	Nguyễn Đỗ Ngân	Linh	Nữ	08/04/2019	Chồi 3 (cũ)
34	Lư Gia	Mẫn	Nữ	28/10/2019	Chồi 3 (cũ)
35	Lê Hoàng Phúc	Nguyên	Nữ	19/01/2019	Chồi 3 (cũ)
36	Lê Ngọc Thảo	Nguyên	Nữ	15/05/2019	Chồi 3 (cũ)
37	Trần Ngọc Vân	Nhi	Nữ	04/04/2019	Chồi 3 (cũ)
38	Chương Tịnh	Nhi	Nữ	04/06/2019	Chồi 3 (cũ)
39	Bùi Ngọc An	Nhiên	Nữ	11/06/2019	Chồi 3 (cũ)
40	Lê Ngọc Kim	Thư	Nữ	26/12/2019	Chồi 3 (cũ)
41	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	24/09/2019	Chồi 3 (cũ)
42	Nguyễn An	Nhiên	Nữ	07/12/2019	Chồi 3 (Cũ)
43	Nguyễn Linh	Chi	Nữ	20/01/2019	Học sinh mới
44	Nguyễn Quốc	Hoàng	Nam	13/10/2019	Học sinh mới
45	Ngô Gia Bảo	Minh	nam	06/01/2019	Học sinh mới
46	Lương Ngọc Thiên	Ân	Nam	22/08/2019	Học sinh mới
47	Tào Nhã	Trúc	Nữ	02/01/2019	Học sinh mới
48	Lê Thanh Tuệ	Nhã	Nữ	16/10/2019	Học sinh mới
49	Lưu Tăng Bảo	Khang	Nam	25/05/2019	Học sinh mới
50	Nguyễn Tấn	Hưng	Nam	30/11/2019	Học sinh mới
51	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	04/03/2019	Chồi 4 (Cũ)



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Vân

DANH SÁCH HỌC SINH

LỚP: LÁ 4 (5-6 TUỔI)

NĂM HỌC: 2024-2025

CS2: 465/9/2 Trần Xuân Soạn, KP2, Phường Tân Kiểng, Q7

GVCN: Cô.Nguyễn Thị Cẩm Nhung - Cô. Đỗ Ngọc Kim Ngân

STT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Nguyễn Lê Khả	Ái	14/05/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
2	Lưu Hoàng	An	31/12/2019	Nam	Chòi 4 (cũ)
3	Võ Ngọc Khánh	An	09/09/2019	Nữ	Chòi 4 (cũ)
4	Lâm Quang	Bảo	25/06/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
5	Sầm Minh	Châu	31/07/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
6	Dương Ngọc Minh	Đăng	28/02/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
7	Phùng Vân	Hà	09/09/2019	Nữ	Chòi 4 (cũ)
8	Lê Gia	Hân	05/03/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
9	Nguyễn Thiên	Hương	08/03/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
10	Võ Quỳnh	Hương	30/03/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
11	Nguyễn Tàn Khang	Huy	29/12/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
12	Dương Duy	Khánh	22/02/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
13	Nguyễn Duy	Khánh	30/01/2019	nam	Chòi 4 (Cũ)
14	Ngô Gia	Khánh	24/12/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
15	Trần Minh	Khôi	12/09/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
16	Đặng Trần Trung	Kiên	08/03/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
17	Vũ Phạm Bảo	Kim	02/01/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
18	Mai Như	Ngọc	11/12/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
19	Phạm Minh	Nhật	04/12/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
20	Nguyễn Ngọc	Nhi	06/06/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
21	Hoàng Xuân	Phúc	13/08/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)

STT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Ghi chú
22	Quan Nguyễn Uyên	Phuong	08/11/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
23	Đỗ Bảo	Quyên	24/03/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
24	Nguyễn Thanh	Sang	19/01/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
25	Phạm Quý	Thành	24/12/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
26	Vương Hà Minh	Thiện	01/12/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
27	Lê Hoàng	Thịnh	14/6/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
28	Phan Nguyễn Khánh	Thịnh	03/01/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
29	Phạm Minh	Thư	06/01/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
30	Nguyễn Anh	Thư	12/02/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
31	Hồ Thanh	Thủy	01/02/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
32	Nguyễn Ngọc Thảo	Tiên	19/06/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
33	Phạm Ngọc	Trâm	24/10/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
34	Trương Uyên	Trâm	21/09/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
35	Nguyễn Ngọc Thủy	Trúc	23/06/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
36	Lê Hùng Phương	Tú	12/02/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
37	Đặng Hoàng	Tú	20/07/2019	Nam	Chòi 4 (Cũ)
38	Lê Khánh	Vy	03/09/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
39	Nguyễn Hoàng Phương	Vy	11/04/2019	Nữ	Chòi 4 (Cũ)
40	Lý Huỳnh Mai	Anh	16/01/2019	Nữ	Học sinh mới
41	Đỗ Ngọc Phúc	Giang	15/10/2019	Nữ	Học sinh mới
42	Nguyễn Huỳnh Mạnh	Tiên	29/03/2019	Nam	Học sinh mới
43	Võ Văn Ngọc	Tuyết	28/12/2019	Nữ	Học sinh mới
44	Nguyễn Trung	Kiên	04/09/2019	Nam	Học sinh mới
45	Trần Ngọc Anh	Thy	24/05/2019	Nữ	Học sinh mới

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Vân